HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ TAM GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17 /NQ-HĐND	*Tam Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước xã Tam Giang năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TAM GIANG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ TƯ (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 885-QĐ/TU, ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau về việc giao biên chế xã Tam Giang năm 2026 ;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương tư ngân sách nhà nước tỉnh Cà Mau năm 2026;;

Căn cứ Quyết định số 3182/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc triển khai Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về biên chế cán bộ, công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tỉnh Cà Mau năm 2026;

Căn cứ Kết luận số 197-TB/ĐU, ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động năm 2026;

Xét Tờ trình số 234/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tam Giang về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước xã Tam Giang năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã;

Hội đồng nhân dân xã Tam Giang Khóa XIII, kỳ họp thứ Tư (Chuyên đề) đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước xã Tam Giang năm 2026 là **231 người** *(kèm theo Danh sách).* Trong đó:

- Biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước là **39** người;

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước là **189** người (sự nghiệp giáo dục 157; sự nghiệp Y tế 24 người; sự nghiệp khác 08).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tam Giang Khóa XIII, Kỳ họp thứ Tư (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các Phòng, ban, ngành xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Cổng Thông tin điện tử xã (đăng Công báo);
- Lưu: VT (Diệp).

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ TAM GIANG T. CÀ MAU

Lâm Anh Đức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ TAM GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước; hợp đồng hỗ trợ phục vụ xã Tam Giang năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 17 /NQ-HĐND ngày ..30.. tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Tam Giang)

TT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Số lượng giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước; hợp đồng hỗ trợ phục vụ xã Tam Giang năm 2026			Ghi chú
		Tổng số	*Cán bộ, công chức*	*Viên chức*	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**KHỐI HÀNH CHÍNH**	**39**	**39**		
1	Thường trực HĐND và 02 Ban HĐND	**3**	3		
2	Thường trực UBND	**3**	3		
3	Văn phòng HĐND&UBND	**8**	8		
4	Phòng Kinh tế	**11**	11		
5	Phòng Văn hóa - Xã hội	**9**	9		
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	**5**	5		
II	**KHỐI SỰ NGHIỆP**	**189**		**189**	
*	***Sự nghiệp giáo dục***	**157**		**157**	
1	Trường Trung học cơ sở Tam Giang	21		21	
2	Trường Trung học cơ sở Hiệp Tùng	22		22	
3	Trường Tiểu học Tam Giang	53		53	
4	Tiểu học và Trung học cơ sở Tam Giang Đông	40		40	
5	Trường Mẫu giáo Hoa Mai	13		13	
6	Trường Mẫu giáo Hiệp Tùng	8		8	
*	***Sự nghiệp Y tế***	**24**		**24**	
1	Trạm Y tế	**24**		24	
*	***Sự nghiệp khác***	**8**		**8**	
1	Trung tâm Công ích	**8**		8	
Tổng số		**228**	**39**	**189**	